TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG H** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/DS - ST
Ngày: 10/9/2018
V/v: "Tranh chấp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN ĐÔNG H

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị N. Y.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Ngô Văn L.
2. Bà Đỗ Kim P.

Thư ký phiên tòa: Ông Quang Minh N, thư ký Tòa án nhân D huyện Đông H, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H *tham gia phiên toà:* Ông Trần Trung K - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân D huyện Đông H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2018/TLST – DS, ngày 06 tháng 6 năm 2018 về việc "Tranh chấp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXX-ST ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị K, sinh năm 1968;

Địa chỉ: (Không có số nhà) thuộc ấp B, xã L, huyện Đông H, tỉnh B

Bị đơn: Chị Nguyễn Ái D, sinh năm 1984;

Địa chỉ: (Không có số nhà) thuộc ấp B, xã L, huyện Đông H, tỉnh B

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: (Không có số nhà) thuộc ấp B, xã L, huyện Đông H, tỉnh B.

(Bà K có mặt; chị D, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/6/2018 cùng các lời khai trong quá trình tố tụng bà Trần Thị K trình bày:

Trước đây chị Nguyễn Ái D có tham gia chơi hụi do chị làm chủ, cụ thể sau:

Ngày 20/8/2016 âm lịch, bà mở dây hụi 2.000.000đ, mỗi tháng khui 01 lần, dây hụi có tất cả 38 chưng, chị D tham gia 02 chưng. Sau khi tham gia, chị D hốt 01 chưng vào tháng 11/2016, khi hốt hụi thì bà có làm biên nhận, giao cho chị D cất giữ. Đến tháng 01/2017 thì chị D tiếp tục hốt 01 chưng hụi còn lại. Sau khi hốt hụi thì chị D có đóng lại hụi chết cho bà tới kỳ khui thứ 17 thì ngưng không đóng. Dây hụi này hiện nay chưa mãn, chị D nợ lại bà 05 kỳ hụi chết của 02 chưng hụi (tính đến tháng 4/2018) bằng số tiền 20.000.000đ. Nay bà khởi kiện yêu cầu chị D giao trả số tiền trên cho bà.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 27/6/2018 và ngày 25/7/2018, chị Nguyễn Ái D trình bày: Chị thống nhất với lời trình bày của chị K. Chị có tham gia chơi hụi do chị K làm chủ, loại hụi 2.000.000đ, dây hụi có 37 chưng, chị tham gia 02 chưng, sau đó chi hốt 1 chưng ở kỳ khui thứ 01 và đến kỳ khui thứ 5 chị tiếp tục hốt kỳ khui còn lại. Sau khi hốt hụi chị có đóng hụi chết cho chị K tới kỳ khui thứ 17 (từ tháng 12/2017) thì ngưng không đóng nữa. Chị xác định, chị còn nợ chị K 05 kỳ hụi chết (tính đến tháng 4/2018) bằng số tiền 20.000.000đ và chị đồng ý giao trả cho chị D số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H, tỉnh B phát biểu quan điểm cho rằng: quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng D sự; Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị K đối với chị Nguyễn Ái D.

Buộc chị Nguyễn Ái D và anh Lê Văn T phải trả cho chị Trần Thị K số tiền 20.000.000đ.

Về án phí D sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Ái D phải nộp án phí số tiền 1.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bà Trần Thị K khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Ái D giao trả số tiền hụi còn thiếu. Chị K có địa chỉ cư trú tại ấp B, xã L, huyện Đông H, tỉnh B. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Chị Nguyễn Ái D được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Anh Lê Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

Về nội dung: Vào năm 2016 bà K làm chủ hụi, chị D tham gia chơi hụi do bà K làm chủ. Sau khi hốt hụi thì chị D không đóng lại hụi chết cho bà K. Do chị D vi

phạm nghĩa vụ trả nợ nên phát sinh tranh chấp. Quan hệ tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp hụi" được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự, nên khi phát sinh tranh chấp được pháp luật điều chỉnh.

Bà K yêu cầu chị D giao trả số tiền hụi còn thiếu là 20.000.000đ. Chị D thừa nhận và đồng ý giao trả cho bà K 05 kỳ hụi chết bằng số tiền 20.000.000đ. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: "Một bên thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh" Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 này, công nhận đây là sự thật. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà K đối với chị D là phù hợp.

Đây là khoản nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa chị D và anh T, nên cần buộc anh T cùng có trách nhiệm giao trả số tiền trên cho bà K.

Về án phí D sự sơ thẩm: Chị Trần Thị K không phải nộp, chị K đã dự nộp số tiền 500.000đ theo biên lai thu số 0011202 ngày 06/6/2018 được hoàn lại đủ. Chị Nguyễn Ái D phải nộp án phí số tiền: 20.000.000đ x 5% = 1.000.000đ. Các đương sự nộp và nhận tại Chi cục thi hành án D sự huyện Đông H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị K đối với chị Nguyễn Ái D.

Buộc chị Nguyễn Ái D và anh Lê Văn T phải trả cho bà Trần Thị K số tiền 20.000.000đ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị K không phải nộp, chị K đã dự nộp số tiền 500.000đ theo biên lai thu số 0011202 ngày 06/6/2018 được hoàn lại đủ. Chị Nguyễn Ái D phải nộp án phí số tiền 1.000.000đ. Các đương sự nộp và nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án niêm yết công khai tại cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện Đông H;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông H;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Thị N.Y

HỘI THẨM NHÂN D **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Như Ý